

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 29/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Mai Thị Th, sinh năm 1987;
Địa chỉ: Thôn Đ, xã ĐS, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình.
2. Anh Quách Thiên M, sinh năm 1988;
Địa chỉ: Thôn Đ, xã ĐS, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Th và anh Quách Thiên M tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện YB, tỉnh Yên Bái ngày 14/5/2010, là hôn nhân hợp pháp.

Sự thỏa thuận của chị Th và anh M về việc thuận tình ly hôn là tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Cuộc sống chung của anh chị không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nay cả hai đều không muốn duy trì đời sống hôn nhân. Vì vậy, cần công nhận cho chị Th và anh M được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Mai Thị Th và anh Quách Thiên M có 02 con chung là Quách Thiên Th1, sinh ngày 29/9/2010 và Quách Thị Mai Ph, sinh ngày 14/3/2014. Chị Th và anh M thỏa thuận, anh M là người trực tiếp nuôi dưỡng con Quách Thiên Th1, chị Th là người trực tiếp nuôi dưỡng con Quách Thị Mai Ph; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Thỏa thuận của chị Th và anh M về việc nuôi con là phù hợp với nguyện vọng của con và phù hợp pháp luật, nên được Tòa án chấp nhận.

[3] Về tài sản: Chị Mai Thị Th và anh Quách Thiên M không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Việc chị Th nhận chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự là tự nguyện, nên được Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Tòa án thụ lý việc dân sự đã được Trung tâm hòa giải, đối thoại lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 02 năm 2019 (Các đương sự không đồng ý đoàn tụ nhưng đã thực sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về các vấn đề có liên quan), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị Th và anh Quách Thiên M.

- Về con chung: Anh Quách Thiên M là người trực tiếp nuôi dưỡng con Quách Thiên Th1; chị Mai Thị Th là người trực tiếp nuôi dưỡng con Quách Thị Mai Ph. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Mai Thị Th và anh Quách Thiên M có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; Chị Mai Thị Th và anh Quách Thiên M có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản: Chị Mai Thị Th và anh Quách Thiên M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Mai Thị Th nhận chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Th nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0007917 ngày 12/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐH thành lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện ĐH;
- Cơ quan thực hiện ĐKKH: UBND xã P, huyện YB, tỉnh Yên Bái;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Lê Kiên Trung